



GV-Đưa ra bảng phụ ghi nội dung các câu hỏi trắc nghiệm khách quan, gọi h/s lên bảng lựa chọn phương án đúng

HS -Lên bảng chọn phương án đúng và giải thích rõ vì sao ?

-Dưới lớp theo dõi nhận xét

GV-Nhận xét câu trả lời của h/s và lưu ý những lỗi h/s còn mắc khi làm phần trắc nghiệm khách quan như khoanh hai phương án trả lời ở cùng một câu, một dấu khoanh tròn hai phương án (lớp 9B)

Câu 1: Cho hệ phương trình.

$$\begin{cases} 3x - 2y = 12 \\ 2x + 5y = -11 \end{cases} \text{ có nghiệm là:}$$

C.  $x = 2 ; y = -3$

Câu 2: Hệ phương trình.

$$\begin{cases} -2x + y = 1 \\ x - \frac{y}{2} = 3 \end{cases} \text{ có nghiệm là:}$$

D. Vô nghiệm.

Câu 3: Giá trị nào của m và n thì hệ phương trình:

$$\begin{cases} mx + ny = 2 \\ 2mx - ny = -1 \end{cases} \text{ có nghiệm } (x = 2 ; y = 1)$$

C.  $m = \frac{1}{6} ; n = \frac{5}{3}$

Câu 4: Toạ độ giao điểm của hai đường thẳng  $x - y = 1$  và  $2x + 3y = 7$  là:

A.  $(2 ; 1)$

Câu 5: Tìm a để:

$$\begin{cases} 2ax - 3y = 1 \\ x + y = 2a \end{cases} \text{ vô nghiệm là:}$$

C.  $a = \frac{-3}{2}$

Câu 6: Phương trình nào sau đây có 2 nghiệm phân biệt ?

C.  $2x^2 - 3x - 1 = 0$

<p><b>Hoạt động 2</b> (20phút): <i>Trả lời câu hỏi phần tự luận</i> .</p> <p>GV-Đưa ra bảng phụ ghi nội dung các câu hỏi</p> <p>-Gọi h/s lên bảng làm câu 12</p> <p>HS -Một em lên bảng, dưới lớp cùng làm →nhận xét bài bạn làm trên bảng</p> <p>GV-Nhận xét bài làm của h/s và lưu ý h/s:</p> <p>a, Còn có thể giải bằng cách nhắm nghiệm</p> <p>-Để phương trình đã cho có một nghiệm bằng (-1) thì phương trình đã cho phải có dạng: <math>a - b + c = 0</math> <math>\Leftrightarrow 1 - (-2) + 3m = 0</math> hay <math>1 + 2 + 3m = 0</math> <math>\Leftrightarrow 3m = -3 \Leftrightarrow m = -1</math></p> <p>b, Một số h/s còn nhầm lẫn là đi tìm nghiệm của phương trình đã cho khi <math>m = -1</math>. Vì đã không đọc kỹ yêu cầu của đầu bài (lớp 9A)</p> <p><b>*Giải bài toán bằng cách lập phương trình đối với phương trình bậc hai một ẩn.</b></p>	<p><u>Câu 7</u>: Biết điểm A(- 4 ; 4) thuộc đồ thị hàm số <math>y = ax^2</math>. Vậy a bằng ?</p> <p>A. <math>a = \frac{1}{4}</math></p> <p><b>II. Tự luận</b>(7 điểm )</p> <p><u>Câu 12</u>: Cho phương trình: <math>x^2 - 2x + 3m = 0</math> (m là tham số)</p> <p>a, Tìm giá trị của tham số m để phương trình trên có một nghiệm là (- 1)</p> <p>b, Tìm giá trị của tham số m để phương trình trên có hai nghiệm phân biệt.</p> <p><u>Giải</u>:</p> <p>a, Lập luận được, để phương trình đã cho có một nghiệm bằng (-1) thì <math>1 - (-2) + 3m = 0</math> hay <math>1 + 2 + 3m = 0</math> <math>\Leftrightarrow 3m = -3 \Leftrightarrow m = -1</math> (0,5đ)</p> <p>b, Lập luận được, để phương trình đã cho có hai nghiệm phân biệt thì: <math>\Delta' = (-1)^2 - 3m &gt; 0 \Leftrightarrow 1 - 3m &gt; 0</math> (0,5đ)</p> <p>-Tính được <math>m &lt; \frac{1}{3}</math> (0,5đ)</p> <p><u>Câu 13</u>: Một phòng họp có 100 người được sắp xếp ngồi đều trên các dãy ghế. Nếu thêm 44 người thì phải kê thêm hai dãy ghế và mỗi dãy phải bố trí thêm 2 người nữa. Tính số dãy ghế lúc đầu.</p>
---	--

<p>GV-Gọi h/s lên bảng làm câu 13</p> <p>HS -Một em lên bảng làm, dưới lớp cùng làm → nhận xét bài bạn làm trên bảng</p> <p>GV-Nhận xét bài làm của h/s và lưu ý h/s:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>-Khi làm bài h/s thường mắc lỗi đặt điều kiện cho ẩn chưa đúng như chỉ cho <math>x &gt; 0</math> hoặc không có điều kiện cho ẩn</li><li>-Lập luận lủng củng lúc thì gọi là dây ghế, lúc thì gọi là chiếc ghế trong cùng một bài (lớp 9A)</li><li>-Lập luận để lập được phương trình nhiều em làm còn sơ sài, giải phương trình còn sai</li></ul>	<p><u>Giải:</u></p> <ul style="list-style-type: none"><li>-Gọi số dây ghế lúc đầu là <math>x</math> (dây), (<math>x</math> nguyên dương) (0,5đ)</li><li>-Lập luận để lập được phương trình: <math display="block">\frac{100}{x} = \frac{144}{x+2} - 2</math> (0,75đ)</li><li>-Giải PT tìm được <math>x = 10</math> (0,5đ)</li><li>-Trả lời: Vậy lúc đầu phòng họp có 10 dây ghế. (0,25đ)</li></ul>
--	--

**4. Củng cố**(10 phút ) GV rút kinh nghiệm khi làm cho h/s .

**5. Hướng dẫn học bài ở nhà:** (2phút)

- Ôn tập lại toàn bộ kiến thức cả năm, xem lại các dạng bài tập đã chữa
- Bài tập về nhà: Các bài tập còn lại phần ôn tập cuối năm.